

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN 6

BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

Cả năm: 35 tuần thực dạy (4 tiết/tuần) = 140 tiết

Học kì I: 18 tuần = 72 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

Học kì II: 17 tuần = 68 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

HỌC KÌ I

Tuần	Tên bài/Chủ đề	Tổng tiết	Tên bài học	Số tiết	Số thứ tự tiết
1	<u>Bài mở đầu:</u> <i>Hòa nhập vào môi trường mới</i>	2 tiết (1-2)	Chia sẻ cảm nghĩ về môi trường THCS.	1 tiết	1
			Khám phá một chặng hành trình		
			Lập kế hoạch CLB đọc sách	1 tiết	2
1	<u>Bài 1:</u> <i>Lắng nghe lịch sử nước mình</i>	14 tiết (3-16)	- VB1: Thánh Gióng	2 tiết	3-4
- VB2: Sự tích Hồ Gươm			2 tiết	5-6	
Độc kết nối chủ điểm: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn			1 tiết	7	
- Thực hành Tiếng Việt			2 tiết	8-9	
3			Độc mở rộng theo thể loại: - Bánh chưng, bánh giầy	1 tiết	10

			Tóm tắt nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ	3 tiết	11-12-13
4			Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có	2 tiết	14-15
			Ôn tập	1 tiết	16
5	Bài 2: <i>Miền cổ tích</i>	12 tiết (17-28)	- VB 1: Sọ Dừa	2 tiết	17-18
			- VB 2: Em bé thông minh	2 tiết	19-20
6			Độc kết nối chủ điểm: Chuyện cổ nước mình	1 tiết	21
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	22
			Độc mở rộng theo thể loại: - Non-bu và Heng-bu	1 tiết	23
			Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết	24-25
7			Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết	26-27
			Ôn tập	1 tiết	28
8	Bài 3: <i>Vẻ đẹp quê hương</i>	13 tiết + 3 tiết KT	- VB 1: Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương	2 tiết	29-30
			- VB 2: Việt Nam quê hương ta	2 tiết	31-32
9			Độc kết nối chủ điểm: Về bài ca dao <i>Đứng bên ni đồng ngó</i>	1 tiết	33

			bên tề đồng		
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	34
			Độc mở rộng theo thể loại: - Hoa bìm	1 tiết	35
			- Ôn tập giữa kì I	1 tiết	36
10		- Kiểm tra giữa kì I	2 tiết	37-38	
		- Làm một bài thơ lục bát	1 tiết	39	
		- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	40-41	
11		- Trình bày cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	42-43	
		(29-44) - Ôn tập	1 tiết	44	
12		Bài 4: <i>Những trải nghiệm trong đời</i>	13 tiết (45-57)	- VB 1: Bài học đường đời đầu tiên	2 tiết
	- VB 2: Giọt sương đêm			2 tiết	47-48
13	Độc kết nối chủ điểm: - Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ			1 tiết	49
	- Thực hành Tiếng Việt			2 tiết	50-51
	Độc mở rộng theo thể loại: - Cô Gió mất tên			1 tiết	52

14-15			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	53-54
			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	55-56
			- Ôn tập	1 tiết	57
15	Bài 5: <i>Trò chuyện cùng thiên nhiên</i>	12 tiết (58-69)	- VB 1: Lao xao ngày hè	2 tiết	58-59
- VB 2: Thương nhớ bầy ong			2 tiết	60-61	
Độc kết nối chủ điểm: - Đánh thức trầu			1 tiết	62	
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	63-64
Độc mở rộng theo thể loại: - Một năm ở tiểu học			1 tiết	65	
			- Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	2 tiết	66-67
			- Trình bày về một cảnh sinh hoạt	1 tiết	68
18			- Ôn tập	1 tiết	69
18	Ôn tập cuối kì I	3 tiết	Ôn tập cuối kì I	1 tiết	70
	Kiểm tra cuối kì I	(70-72)	Kiểm tra cuối kì I	2 tiết	71-72

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN 6
BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

HỌC KÌ II

Học kì II: 17 tuần = 68 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

Tuần	Tên bài/Chủ đề	Tổng tiết	Tên bài học	Số tiết	Số thứ tự tiết
19	<u>Bài 6:</u> <i>Điểm tựa tinh</i>	12 tiết (73-84)	- VB 1: Gió lạnh đầu mùa	2 tiết	73-74
			- VB 2: Tuổi thơ tôi	2 tiết	75-76

20	thần		Độc kết nối chủ điểm: - Con gái của mẹ	1 tiết	77
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	78-79
			Độc mở rộng theo thể loại: - Chiếc lá cuối cùng	1 tiết	80
21			- Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc.	2 tiết	81-82
			- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	83
			- Ôn tập	1 tiết	84
22	Bài 7: <i>Gia đình yêu thương</i>	12 tiết (85-96)	- VB 1: Những cánh bướm	2 tiết	85-86
			- VB 2: Mây và sóng	2 tiết	87-88
23			Độc kết nối chủ điểm: - Chị sẽ gọi em bằng tên	1 tiết	89
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	90
			Độc mở rộng theo thể loại: - Con là...	1 tiết	91
			- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	2 tiết	92-93
24			- Tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một	2 tiết	94-95

			vấn đề cần có giải pháp thống nhất		
			- Ôn tập	1 tiết	96
25	Bài 8: <i>Những góc nhìn cuộc sống</i>	12 tiết + 3 tiết KT giữa kì II (97-111)	- VB 1: Học thầy, học bạn	2 tiết	97-98
			- VB 2: Về hai cách hiểu bài ca dao “ <i>Ra đi anh nhớ quê nhà</i> ”	1 tiết	99
			Độc kết nối chủ điểm: - Góc nhìn	1 tiết	100
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	101
26			Độc mở rộng theo thể loại: - Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc	1 tiết	102
			- Ôn tập giữa kì II	1 tiết	103
			- Kiểm tra giữa kì II	2 tiết	104-105
27			- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	3 tiết	106-107-108
28			- Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	2 tiết	109-110
			- Ôn tập	1 tiết	111
29	Bài 9: <i>Nuôi dưỡng tâm</i>	12 tiết (112-123)	- VB 1: Lãng quả thông	2 tiết	112-113
			- VB 2: Con muốn làm một cái cây	2 tiết	114-115

	hồn		Độc kết nối chủ điểm: - Và tôi nhớ khói	1 tiết	116
30			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	117-118
			Độc mở rộng theo thể loại: - Cô bé bán diêm	1 tiết	119
			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	120-121
31			- Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	1 tiết	122
			- Ôn tập	1 tiết	123
32	Bài 10: Mẹ thiên nhiên	12 tiết (124-135)	- VB 1: Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro	2 tiết	124-125
			- VB 2: Trái Đất – Mẹ của muôn loài	2 tiết	126-127
			Độc kết nối chủ điểm: - Hai cây phong	1 tiết	128
33			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	129-130
			Độc mở rộng theo thể loại: - Ngày môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ	1 tiết	131
			- Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	2 tiết	132-133

34			- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	134
			- Ôn tập	1 tiết	135
	Bài 11: <i>Bạn sẽ giải quyết việc này như thế nào?</i>	2 tiết (136-137)	- Làm thế nào để giúp Cô Bé Rắc Rối lựa chọn sách?	2 tiết	136-137
			- Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với bố mẹ?		
			- Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm cho Góc truyền thông của trường?		
35	Ôn tập cuối kì II		Ôn tập cuối kì II	1 tiết	138
	Kiểm tra cuối kì II		Kiểm tra cuối kì II	2 tiết	139-140

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC: 2021-2022

MÔN: NGỮ VĂN 6

BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

Cả năm: 35 tuần thực dạy (4 tiết/tuần) = 140 tiết

Học kì I: 18 tuần = 72 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

Học kì II: 17 tuần = 68 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

HỌC KÌ I

STT	Tên bài/chủ	Tên văn bản	Số tiết	Số thứ	Yêu cầu cần đạt	Ghi
-----	-------------	-------------	---------	--------	-----------------	-----

	đề				tự tiết		chú
1	<u>Bài mở đầu:</u> <i>Hòa nhập vào môi trường mới</i> (2 tiết)	Nói và nghe:	Chia sẻ cảm nghĩ về môi trường THCS.	1 tiết	1	- Nhận biết được nội dung cơ bản của SGK NV6.	
		Đọc:	Khám phá một chặng hành trình			- Biết được một số phương pháp học tập môn NV	
		Viết:	Lập kế hoạch CLB đọc sách	1 tiết	2	- Biết lập kế hoạch CLB đọc sách - Có trách nhiệm với việc học tập của bản thân	
2	<u>Bài 1: Lắng nghe lịch sử nước mình</u> (14 tiết)	Đọc: (8tiết)	- VB1: Thánh Gióng	2 tiết	3-4	- Tìm hiểu khái niệm truyền thuyết, chi tiết, cốt truyện, nhân vật, tìm hiểu văn bản Thánh Gióng.	
			- VB2: Sự tích Hồ Gươm	2 tiết	5-6	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Sự tích Hồ Gươm</i>	
			Đọc kết nối chủ điểm: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn	1 tiết	7	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Thánh Gióng</i> và <i>Sự tích Hồ Gươm</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Lắng nghe lịch sử nước mình.</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	8-9	- Tìm hiểu từ đơn, từ phức (từ ghép, từ láy) - Hoàn thành phần thực hành Tiếng Việt	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Bánh chưng, bánh giầy	1 tiết	10	- Nhận biết yếu tố truyền thuyết: cốt truyện, nhân vật, người kể qua văn bản Bánh chưng, bánh giầy.	

		Viết:	Tóm tắt nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ	3 tiết	11-12-13	- Tóm tắt được nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ tư duy.	
		Nói và nghe:	Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có	2 tiết	14-15	- Biết thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải quyết	
			Ôn tập	1 tiết	16	- củng cố lại kiến thức về truyền thuyết	
3	<u>Bài 2:</u> <i>Miền cổ tích</i> (12 tiết)	Đọc: (7tiết)	- VB 1: Sọ Dừa	2 tiết	17-18	- Tìm hiểu khái niệm truyện cổ tích, phân biệt giữa truyền thuyết và cổ tích. - Tìm hiểu văn bản <i>Sọ Dừa</i>	
			- VB 2: Em bé thông minh	2 tiết	19-20	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Em bé thông minh</i>	
			Đọc kết nối chủ điểm: Chuyện cổ nước mình	1 tiết	21	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Sọ Dừa</i> và <i>Em bé thông minh</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Miền cổ tích</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	22	- Nhận biết đặc điểm và chức năng liên kết câu của trạng ngữ. - Biết cách sử dụng trạng ngữ để liên kết khi viết câu.	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Non-bu và Heng-bu	1 tiết	23	- Biết được một số yếu tố của truyện cổ tích: cốt truyện, nhân vật, người kể, lời nhân vật.	
		Viết:	Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết	24-25	- Hướng dẫn học sinh cách thức viết bài văn	

						kể lại một truyện cổ tích (1 tiết) - Thực hành viết bài văn (1 tiết)	
		Nói và nghe:	Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết	26-27	- Hướng dẫn học sinh cách thức kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em (1 tiết) - Luyện nói trước lớp (1 tiết)	
			Ôn tập	1 tiết	28	- Ôn lại kiến thức về truyện cổ tích	
4	<u>Bài 3:</u> <i>Vẻ đẹp quê hương</i> (13 tiết)	Đọc: (7tiết)	- VB 1: Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương	2 tiết	29-30	- Tìm hiểu đặc điểm thể thơ lục bát, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản, bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ. - Tìm hiểu những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương.	
			- VB 2: Việt Nam quê hương ta	2 tiết	31-32	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Việt Nam quê hương ta</i>	
			Đọc kết nối chủ điểm: Về bài ca dao <i>Đứng bên ni đồng ngó bên tê đồng</i>	1 tiết	33	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương</i> và <i>Việt Nam quê hương ta</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Vẻ đẹp quê hương</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	34	- Lựa chọn được từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Hoa bìm	1 tiết	35	- Biết được số tiếng, số dòng, thanh điệu, vần, nhịp của thơ lục bát. - Bước đầu nhận diện được từ ngữ và biện	

						pháp tu từ nghệ thuật	
			- Ôn tập giữa kì I	1 tiết	36	- Gợi ý trả lời những câu hỏi KT giữa kì I	
			- Kiểm tra giữa kì I	2 tiết	37-38		
			- Làm một bài thơ lục bát	1 tiết	39	- Bước đầu làm được bài thơ lục bát	
		Viết:	- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	40-41	- Biết chuẩn bị các bước ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát: tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát	
		Nói và nghe:	- Trình bày cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	42-43	- Trình bày được cảm xúc về một bài thơ lục bát	
			- Ôn tập	1 tiết	44	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
5	Bài 4: <i>Những trải nghiệm trong đời</i> (13 tiết)	Đọc: (8tiết)	- VB 1: Bài học đường đời đầu tiên	2 tiết	45-46	- Tìm hiểu khái niệm truyện đồng thoại, phân biệt giữa cổ tích và đồng thoại. - Tìm hiểu văn bản: <i>Bài học đường đời đầu tiên</i>	
			- VB 2: Giọt sương đêm	2 tiết	47-468	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Giọt sương đêm</i>	
		Đọc kết nối chủ điểm: - Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ		1 tiết	49	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Bài học đường đời đầu tiên</i> và <i>Giọt sương đêm</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Những trải nghiệm trong đời</i>	

			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	50-51	- Nhận biết tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ. - Biết cách mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Cô Gió mất tên	1 tiết	52	- Nhận biết được thể loại vb, tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ vb - Tóm tắt ngắn gọn nội dung vb	
		Viết:	- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	53-54	- Hướng dẫn học sinh cách thức viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Đảm bảo được các bước làm bài văn tự sự: tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm - Viết được một trải nghiệm của bản thân dùng ngôi kể thứ nhất để kể.	
		Nói và nghe:	- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	55-56	- Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	
			- Ôn tập	1 tiết	57	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
6	<u>Bài 5:</u> <i>Trò chuyện cùng thiên nhiên</i>	Đọc: (8 tiết)	- VB 1: Lao xao ngày hè	2 tiết	58-59	- Tìm hiểu về thể loại hồi kí, biết được hình thức ghi chép, cách kể việc, người kể dùng ngôi thứ nhất của hồi kí. - Nhận biết chủ đề, tình cảm, cảm xúc của	

	(12 tiết)				người viết qua ngôn ngữ vb.	
		- VB 2: Thương nhớ bấy ong	2 tiết	60-61	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Thương nhớ bấy ong</i> - Bước đầu nhận diện thể loại hồi kí, cách dùng ngôn ngữ, hình ảnh để diễn tả tâm trạng của nhân vật.	
		Đọc kết nối chủ điểm: - Đánh thức trầu	1 tiết	62	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Lao xao ngày hè</i> và <i>Thương nhớ bấy ong</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Trò chuyện cùng thiên nhiên</i>	
		- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	63-64	- Nhận biết được biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ. - Tác dụng của của ẩn dụ, hoán dụ. - Vận dụng được biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ trong nói và viết	
		Đọc mở rộng theo thể loại: - Một năm ở tiểu học	1 tiết	65	- Nhận biết được thể loại, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí.	
		Viết: - Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	2 tiết	66-67	- Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Viết được bài tả cảnh sinh hoạt	
		Nói và - Trình bày về một cảnh	1 tiết	68	- Nghe và nói về cảnh sinh hoạt	

		nghe:	sinh hoạt				
			- Ôn tập	1 tiết	69	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
	Ôn tập cuối kì I		Ôn tập cuối kì I	1 tiết	70	- Gợi ý trả lời các câu hỏi ôn tập HKI	
	Kiểm tra cuối kì I		Kiểm tra cuối kì I	2 tiết	71-72		
TC				72 tiết			

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC: 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN 6
BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

HỌC KÌ II

Học kì II: 17 tuần = 68 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)

STT	Tên bài/chủ đề	Tên văn bản		Số tiết	Số thứ tự tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	Bài 6: <i>Điểm tựa tinh thần</i> (12 tiết)	Đọc: (8 tiết)	- VB 1: Gió lạnh đầu mùa	2 tiết	73-74	- Nhận biết chủ đề, đề tài, nhân vật chính của chuyện. - Phân tích nhân vật qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ý nghĩa của nhân vật. - Hiểu được bài học về cách nghĩ và ứng xử của nhân vật trong vb.	
			- VB 2: Tuổi thơ tôi	2 tiết	75-76	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Tuổi thơ tôi</i>	
			Đọc kết nối chủ điểm: - Con gái của mẹ	1 tiết	77	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Gió lạnh đầu mùa</i> và <i>Tuổi thơ tôi</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Điểm tựa tinh thần</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	78-79	- Nhận biết được nghĩa của từ ngữ khi được đặt trong dấu ngoặc kép. - Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng của đoạn văn có sử dụng dấu ngoặc kép.	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Chiếc lá cuối cùng	1 tiết	80	- Nhận biết được đặc điểm nhân vật, chủ đề, đề tài, các chi tiết tiêu biểu trong tính chỉnh thể của tác phẩm.	
		Viết:	- Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc.	2 tiết	81-82	- Viết được biên bản, ghi chép đúng quy cách.	

		Nói và nghe:	- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	83	- Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác	
			- Ôn tập	1 tiết	84	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
2	Bài 7: <i>Gia đình yêu thương</i> (12 tiết)	Đọc: (7 tiết)	- VB 1: Những cánh buồm	2 tiết	85-86	- Bước đầu nhận biết đặc trưng hình thức của bài thơ, tác dụng của yếu tố tự sự, miêu tả của bài thơ. - Nhận biết tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ thơ. - Biết yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình.	
			- VB 2: Mây và sóng	2 tiết	87-88	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Mây và sóng</i> - Tìm hiểu văn bản : <i>Mây và sóng</i>	
			Đọc kết nối chủ điểm: - Chị sẽ gọi em bằng tên	1 tiết	89	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Những cánh buồm</i> và <i>Mây và sóng</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Gia đình yêu thương</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	90	- Nhận biết được từ đa nghĩa, từ đồng âm và phân tích được tác dụng của chúng.	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Con là...	1 tiết	91	- Bước đầu nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ; nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả của bài thơ. - Nhận biết tình cảm, cảm xúc của người viết qua bài thơ	

		Viết:	- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	2 tiết	92-93	- Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Viết lại được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	
		Nói và nghe:	- Tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất	2 tiết	94-95	- Biết tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất.	
			- Ôn tập	1 tiết	96	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
3	<u>Bài 8:</u> <i>Những góc nhìn cuộc sống</i> (12 tiết)	Đọc: (6 tiết)	- VB 1: Học thầy, học bạn	2 tiết	97-98	- Nhận biết được đặc điểm văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong vb, mối quan hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Tóm tắt được nội dung chính trong vb nghị luận. - Nêu được bài học, cách ứng xử được rút ra từ vb.	
			- VB 2: Về hai cách hiểu bài ca dao “Ra đi anh nhớ quê nhà”	1 tiết	99	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Về hai cách hiểu bài ca dao “Ra đi anh nhớ quê nhà”</i> - Tìm hiểu văn bản	
			Đọc kết nối chủ điểm: - Góc nhìn	1 tiết	100	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Học thầy, học bạn</i> và <i>Về hai cách hiểu bài ca dao “Ra đi anh nhớ quê nhà”</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Những góc nhìn cuộc</i>	

						<i>sống</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	101	- Nhận biết được từ mượn, trình bày cách sử dụng từ mượn. - Nhận biết nghĩa của một số yếu tố Hán – Việt thông dụng và từ có yếu tố Hán – Việt	
			Đọc mở rộng theo thể loại: - Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc	1 tiết	102	- Nhận biết đặc điểm của văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong vb. - Chỉ ra được mối quan hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng	
			- Ôn tập giữa kì II	1 tiết	103	- Gợi ý trả lời những câu hỏi KT giữa kì II	
			- Kiểm tra giữa kì II	2 tiết	104-105		
		Viết:	- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	3 tiết	106-107-108	- Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Viết lại được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	
		Nói và nghe:	- Trình bày ý kiến về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống	2 tiết	109-110	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống	
			- Ôn tập	1 tiết	111	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
4	Bài 9: <i>Nuôi dưỡng tâm hồn</i>	Đọc: (8 tiết)	- VB 1: Lãng qua thông	2 tiết	112-113	- Nhận biết được đề tài, chủ đề, nhân vật, trong tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của tác	

	(12 tiết)				giả qua ngôn ngữ	
					- Phân tích được nhân vật qua: hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩa. - Nêu được ý nghĩa được rút ra từ vb	
		- VB 2: Con muốn làm một cái cây	2 tiết	114-115	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Con muốn làm một cái cây</i> - Tìm hiểu văn bản	
		Đọc kết nối chủ điểm: - Và tôi nhớ khói	1 tiết	116	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Lặng quả thông</i> và <i>Con muốn làm một cái cây</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Nuôi dưỡng tâm hồn</i>	
		- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	117-118	- Nhận biết được tác dụng của lựa chọn cấu trúc câu đối với việc thể hiện nghĩa của vb	
		Đọc mở rộng theo thể loại: - Cô bé bán diêm	1 tiết	119		
		Viết: - Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	120-121	- Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Viết lại được bài văn <i>Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân</i>	
		Nói và nghe: - Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	1 tiết	122	- Kể lại được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	

			- Ôn tập	1 tiết	123	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
5	<u>Bài 10:</u> <i>Mẹ thiên nhiên</i> (12 tiết)	Đọc: (8 tiết)	- VB 1: Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro	2 tiết	124-125	- Nhận biết được vb thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm vb với mục đích của nó. - Hiểu được tác dụng của yếu tố thông tin như nhan đề, sa-po, đề mục, chữ đậm số thứ tự và đầu dòng trong vb - Biết được cách triển khai vb thông tin theo trật tự thời gian và theo quan hệ nhân quả. - Biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu...)	
			- VB 2: Trái Đất – Mẹ của muôn loài	2 tiết	126-127	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> - Tìm hiểu văn bản	
			Đọc kết nối chủ điểm: - Hai cây phong	1 tiết	128	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro</i> và <i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Mẹ thiên nhiên</i>	
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	129-130	- Biết được dấu chấm phẩy - Biết được vai trò của phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu...)	
			Đọc mở rộng theo thể loại:	1 tiết	131	- Hiểu được tác dụng của một số yếu tố trong vb thông tin như nhan đề, sa-po, hình ảnh, chữ đậm số thứ tự và đầu dòng trong	

			- Ngày môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ			vb.	
		Viết:	- Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	2 tiết	132-133	- Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Bước đầu biết viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	
		Nói và nghe:	- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	134	- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	
			- Ôn tập	1 tiết	135	- Ôn lại kiến thức về những bài tập đã làm	
6	<u>Bài 11:</u> <i>Bạn sẽ giải quyết việc này như thế nào?</i> (2 tiết)		- Làm thế nào để giúp Cô Bé Rắc Rối lựa chọn sách? - Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với bố mẹ? - Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm cho Góc truyền thông của trường?	2 tiết	136-137	- Biết vận dụng kiến thức đời sống, văn học. Các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe để giải quyết tình huống. - Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua các bước: xác định vấn đề; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thực hiện giải pháp; đánh giá giải pháp - Phát triển tư duy độc lập, biết đánh giá sự vật, hiện tượng, biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới góc nhìn khác nhau. - Quan tâm, yêu thương người khác	
7	Ôn tập cuối kì II		Ôn tập cuối kì II	1 tiết	138	- Gợi ý trả lời các câu hỏi ôn tập HKII	

8	Kiểm tra cuối kì II		Kiểm tra cuối kì II	2 tiết	139-140		
TC				68 tiết			

*****Hết*****